

Số: /KH-STP

Vĩnh Long, ngày tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2024

Thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy; các nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2024 của Bộ Tư pháp; các chương trình, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tư pháp ban hành kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Tổ chức triển khai, quán triệt Chương trình công tác trọng tâm năm 2024 của Bộ Tư pháp, Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và Kế hoạch hành động của UBND tỉnh về những nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 cho tất cả công chức, viên chức (CCVC) và người lao động trong ngành Tư pháp từ tỉnh đến cơ sở thông suốt thực hiện đầy đủ, hiệu quả, chất lượng.

Nâng cao tinh thần, ý thức trách nhiệm, năng động, sáng tạo, bất phá, hiệu quả, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm của đội ngũ CCVC; vai trò tham mưu, đề xuất của thủ trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở, Phòng Tư pháp trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp xác định trong Kế hoạch; thực hiện có hiệu quả những nhiệm vụ trọng tâm của ngành Tư pháp và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động chỉ đạo, điều hành, vừa đảm bảo sâu sát, quyết liệt, bám sát kế hoạch, vừa linh hoạt, mềm dẻo, kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn hoạt động tư pháp; tập trung chỉ đạo, điều hành góp phần thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, về đích sớm đối với chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác của ngành Tư pháp.

Chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân (UBND) cấp huyện bằng nhiều phương thức khác nhau trong chỉ đạo, điều hành công tác tư pháp từ tỉnh đến cơ sở bảo đảm đồng bộ, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả.

Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, cải tiến lề lối làm việc; tăng cường công khai, minh bạch trong công tác quản lý, nâng cao đạo đức công vụ, văn hóa công vụ, công sở; thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; đấu tranh có hiệu quả những biểu hiện, hành vi tham nhũng, tiêu cực; gắn việc thực hiện nhiệm vụ chính trị với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của CBCCVC ngành Tư pháp; đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, dân vận khéo - dân vận chính quyền.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tham mưu cho cấp ủy, chính quyền trong lãnh đạo, chỉ đạo điều hành công tác tư pháp, pháp chế, đảm bảo công tác tư pháp thực sự đến gần với người dân, lấy người dân và doanh nghiệp là trung tâm phục vụ, lấy sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp là thước đo hiệu quả hoạt động của ngành.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Tiếp tục quán triệt và triển khai Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc của Đảng khóa XIII, các kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư liên quan đến các lĩnh vực công tác của ngành Tư pháp. Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong giai đoạn mới và Kế hoạch số 11/KH-TW ngày 28/11/2022 thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW.

1. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL)

Tiếp tục thi hành Luật Ban hành VBQPPL, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành VBQPPL, các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật; Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật. Thực hiện tốt các giải pháp cải thiện chỉ số Cải thiện chất lượng các quy định của pháp luật thuộc Bộ chỉ số Đổi mới sáng tạo (GII).

Nâng cao hơn nữa chất lượng và hiệu quả công tác thẩm định đề nghị xây dựng VBQPPL, thẩm định dự thảo VBQPPL; kiểm soát chặt chẽ việc quy định thủ tục hành chính; theo dõi sát kết quả tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của cơ quan chủ trì soạn thảo.

Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý văn bản trái pháp luật; rà soát xử lý VBQPPL mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập nhằm góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật, nâng cao hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật

Tiếp tục cập nhật VBQPPL vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

2. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); hòa giải cơ sở; cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Tiếp tục tổ chức thực hiện Kết luận số 80-KL/TW; thực hiện đầy đủ, phát huy hiệu quả vai trò của Hội đồng phối hợp PBGDPL và các thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp tỉnh, huyện trong hướng dẫn, chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác PBGDPL thuộc phạm vi quản lý; tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, quản lý nhà nước về PBGDPL.

Đổi mới, đa dạng nội dung, hình thức PBGDPL một cách toàn diện, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với nhu cầu xã hội và từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực, chú trọng đối tượng đặc thù; tập trung phổ biến các văn bản mới của Đảng, Nhà nước, bám sát các vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội, các vấn đề nổi cộm; đẩy mạnh truyền thông chính sách trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật để tạo đồng thuận xã hội, coi đây là giải pháp quan trọng để gắn kết chặt chẽ công tác xây dựng pháp luật với công tác tổ chức thi hành pháp luật; thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL.

Tiếp tục thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; tập trung củng cố, kiện toàn mạng lưới tổ hòa giải ở cơ sở và đội ngũ hòa giải viên; nâng cao chất lượng công tác hòa giải ở cơ sở nhằm giải quyết hiệu quả các mâu thuẫn, tranh chấp trong nội bộ Nhân dân, tạo sự đoàn kết trong cộng đồng dân cư; phát huy, huy động đội ngũ luật sư, luật gia, thẩm phán, người hiểu biết pháp luật tham gia công tác hòa giải ở cơ sở.

Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, Thông tư số 09/2021/TT-BTP về đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; tiêu chí tiếp cận pháp luật trong xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh; tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá sự hài lòng của người dân về hiệu quả xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, tổ chức sơ kết, nghiên cứu đề xuất hoàn thiện thể chế, chính sách và các giải pháp nâng cao công tác đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, đưa công tác này đi vào thực chất, đảm bảo quyền và lợi ích của người dân, góp phần xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

3. Công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp (LLTP), đăng ký biện pháp bảo đảm, bồi thường nhà nước

Tiếp tục tổ chức thực hiện Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành; phấn đấu hoàn thành Dự án “Xây dựng Cơ sở dữ liệu hộ tịch”; triển khai các nhiệm vụ được giao tại Đề án 06/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, trong đó tập trung đẩy mạnh việc số hóa sổ hộ tịch; việc liên thông 02 nhóm thủ tục hành chính liên quan đến đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử, thực hiện đăng ký hộ tịch trực tuyến...

Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ được giao tại Tiểu Đề án 2 giai đoạn 2024-2025. Thực hiện tốt nhiệm vụ được giao về kết nối, chia sẻ dữ liệu quốc tịch với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào việc giải quyết thủ tục hành chính về quốc tịch...

Tiếp tục triển khai thực hiện Luật Nuôi con nuôi và các văn bản hướng dẫn thi hành; tiếp tục triển khai hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021-2030, Chương trình công tác xã hội giai đoạn 2021-2030, Chương trình Chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, chăm sóc trẻ em mồ côi giai đoạn 2023 - 2030; tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng chống xâm hại trẻ em theo tinh thần Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội khóa XIV, trong đó tập trung kiểm tra chuyên đề về thực hiện nhiệm vụ theo dõi tình hình thực hiện việc nuôi con nuôi trong nước của Ủy ban nhân dân cấp xã và việc giải quyết nuôi con nuôi trong nước đối với trẻ em sống ở cơ sở trợ giúp xã hội.

Triển khai thực hiện Luật Lý lịch tư pháp và các văn bản hướng dẫn, thi hành; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 09/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính cấp Phiếu lý lịch tư pháp tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp. Tăng cường công tác phối hợp liên ngành trong công tác tra cứu, xác minh thông tin để cấp Phiếu LLTP; tiếp tục đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác cấp Phiếu LLTP.

Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm, hiệu quả Nghị định số 21/2021/NĐ-CP ngày 19/3/2021 của Chính phủ quy định thi hành Bộ luật Dân sự về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ

và Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm.

Tiếp tục thực hiện Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước và các văn bản hướng dẫn, thi hành.

4. Công tác hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

Triển khai thực hiện các văn bản, đề án trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp như: Kết luận số 69-KL/TW ngày 24/02/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 30/03/2009 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của luật sư; Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19/11/2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng, Nghị định số 47/2023/NĐ-CP ngày 03/7/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản; Chỉ thị số 40/CT-TTg ngày 02/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý nhà nước trong hoạt động đấu giá tài sản; Quyết định số 250/QĐ-TTg ngày 28/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “*Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp*”.

Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về hỗ trợ tư pháp; chú trọng công tác kiểm tra, thanh tra chuyên ngành, kịp thời xử lý nghiêm các vi phạm và đề xuất các giải pháp phòng ngừa, hạn chế hành vi vi phạm pháp luật trong các lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; nâng cao trách nhiệm tự quản của các tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong lĩnh vực luật sư, công chứng, đấu giá tài sản.

Nâng cao vai trò, năng lực, tính chuyên nghiệp, chất lượng và tăng cường truyền thông, ứng dụng công nghệ thông tin, hiện đại hoá hệ thống trợ giúp pháp lý; thực hiện hiệu quả cơ chế trợ giúp pháp lý tại Toà án. Tiếp tục tổ chức thi hành hiệu quả Luật Trợ giúp pháp lý và các văn bản hướng dẫn, thi hành. Đẩy mạnh việc thực hiện Đề án đổi mới công tác Trợ giúp pháp lý giai đoạn 2015 -2025; triển khai hiệu quả 03 Chương trình mục tiêu quốc gia. Tập trung vào thực hiện vụ việc trợ giúp pháp lý, đặc biệt là vụ việc tham gia tố tụng. Tăng cường và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về trợ giúp pháp lý.

Tiếp tục triển khai các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, trong đó tập trung hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp; thực hiện hiệu quả Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025. Tổ chức thực hiện hiệu quả Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2022-2030”.

5. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính (VPHC), theo dõi thi hành pháp luật (THPL)

Tăng cường công tác theo dõi thi hành pháp luật; tổ chức triển khai kịp thời, có hiệu quả các VBQPPL nhằm kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc, cản trở hoạt động đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp cũng như đời sống của Nhân dân.

Thực hiện hiệu quả Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả, thực chất các giải pháp nâng cao điểm số và thứ hạng chỉ số Chi phí tuân thủ pháp luật (Chỉ số B1).

Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm, hiệu quả Luật Xử lý vi phạm hành chính và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tăng cường kiểm tra liên ngành tình hình THPL về xử lý VPHC.

6. Công tác xây dựng Ngành; đào tạo, bồi dưỡng

Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm các nhiệm vụ, giải pháp theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Kết luận số 50-KL/TW ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Kết luận số 62-KL/TW ngày 02/10/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW.

Tổ chức thực hiện Quyết định số 2069/QĐ-TTg về Danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu thuộc ngành Tư pháp; Quyết định số 2070/QĐ-TTg ngày 08/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của ngành Tư pháp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Phê duyệt vị trí việc làm theo quy định của Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức; Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 07/2020/TT-BTP ngày 21/12/2020 của Bộ Tư pháp hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; Thông tư số 02/2023/TT-BTP ngày 29/6/2023 của Bộ Tư pháp quy định vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành Tư pháp; Thông tư số 06/2023/TT-BTP ngày 18/9/2023 của Bộ Tư pháp hướng dẫn về vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và chức danh nghề nghiệp chuyên ngành, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực tư pháp và các văn bản hướng dẫn.

Chú trọng xây dựng đội ngũ công chức có đủ phẩm chất, năng lực phục vụ nhân dân, năng lực thực hiện nhiệm vụ và đạo đức công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong toàn Ngành, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

7. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

Tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng.

Tăng cường, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành, tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực. Thực hiện đúng quy định về kê khai, công khai kê khai tài sản, thu nhập đối với công chức, viên chức theo quy định.

8. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin; thi đua, khen thưởng

Thực hiện nghiêm các nhiệm vụ, chỉ đạo của Trung ương, địa phương về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, ưu tiên bố trí nguồn lực, tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 22-NQ/BCSD ngày 29/3/2022 về tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác công nghệ thông tin trong hoạt động của ngành Tư pháp giai đoạn 2022-2025; tiếp tục tập trung thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết

định 06/QĐ-TTg của Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

Tiếp tục xây dựng vận hành và triển khai các Hệ thống thông tin, phần mềm ứng dụng, hoạt động chuyển đổi số trong lĩnh vực: chỉ đạo điều hành; lý lịch tư pháp; công chứng; thừa phát lại; đấu giá tài sản... Tăng cường công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin đối với cơ sở hạ tầng thông tin, các hệ thống thông tin phục vụ xây dựng Chính phủ điện tử, Chính phủ số và chuyển đổi số.

Nâng cao hiệu quả, tính thiết thực trong các phong trào thi đua do Bộ, ngành Tư pháp, UBND tỉnh phát động, thúc đẩy sự lan tỏa các phong trào thi đua. Triển khai các tiêu chí đánh giá, chấm điểm, xếp hạng thi đua gắn với triển khai công việc chuyên môn của cơ quan, đơn vị. Thực hiện khen thưởng kịp thời cho các tập thể, cá nhân tại đơn vị theo quy định.

III. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tiếp tục đổi mới, quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm người đứng đầu; tăng cường công tác CCHC; thực hiện nghiêm các chương trình, kế hoạch công tác đã đề ra, nhất là những nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

2. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức, viên chức, người lao động trong ngành Tư pháp.

3. Chủ động hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ; tập trung tập huấn đội ngũ báo cáo viên, hòa giải viên, tuyên truyền viên; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc tại địa phương; điều chỉnh linh hoạt việc triển khai các chương trình, kế hoạch công tác đã đề ra, bảo đảm tính khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế nhưng vẫn thực hiện được đầy đủ, hiệu quả các nhiệm vụ được giao.

4. Tập trung đầu tư nguồn nhân lực, cơ sở hạ tầng để đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác tư pháp, nhất là ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác; cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp; đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và truyền thông.

5. Tăng cường công tác phối hợp với các sở, ngành, UBND huyện, xã trong chỉ đạo, điều hành công tác tư pháp tại địa phương; kịp thời báo cáo, tham mưu các giải pháp đổi mới, sáng tạo, hiệu quả, đồng thời kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền để xin ý kiến chỉ đạo, tháo gỡ những khó khăn, bất cập trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

6. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các sai phạm; đồng thời, kịp thời động viên, khích lệ các tập thể, cá nhân đã nỗ lực hoàn thành xuất sắc, đạt kết quả cao trong triển khai, tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao.

7. Thực hiện đánh giá, bình xét, khen thưởng kịp thời, chính xác, khách quan; chú trọng khen thưởng các tập thể nhỏ, công chức, viên chức chuyên môn nghiệp vụ, người lao động trực tiếp. Quan tâm phát hiện, bồi dưỡng, tuyên truyền, nhân rộng các gương điển hình tiên tiến, “Người tốt, việc tốt” trong từng lĩnh vực công tác, tạo sự lan tỏa sâu rộng trong toàn đơn vị.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên cơ sở kế hoạch này, Trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, trong đó phải xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ cụ thể của đơn vị và đề ra giải pháp cụ thể, sát thực để thực hiện. Kế hoạch xây dựng xong trong tháng 01 năm 2024, báo cáo Giám đốc Sở Tư pháp theo dõi, chỉ đạo.

Trưởng phòng Phòng Tư pháp cấp huyện xây dựng kế hoạch công tác trọng tâm trình Chủ tịch UBND cùng cấp phê duyệt chậm nhất là ngày 31/01/2024.

Trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở, Trưởng phòng Phòng Tư pháp cấp huyện chủ động triển khai thực hiện và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Tỉnh ủy;
- HĐND, UBND tỉnh;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở;
- Phòng TP các huyện, thành phố, thị xã;
- Lưu VT, TTVP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Triệu Quốc Trung